



Lập luận trong văn nghị luận

Lý thuyết văn 10

Lý thuyết Ngữ văn 10: Lập luận trong văn nghị luận tổng hợp lý thuyết cần ghi nhớ kèm bài tập vận dụng được VnDoc.com sưu tầm và đăng tải. Hi vọng tài liệu này sẽ giúp các em học tốt phần Tiếng Việt, Tập làm văn Ngữ văn 10.

Bài: Lập luận trong văn nghị luận

A. Kiến thức bài Lập luận trong văn nghị luận

1. Khái niệm về lập luận trong bài văn nghị luận
2. Cách xây dựng lập luận

B. Luyện tập bài Lập luận trong văn nghị luận

A. Kiến thức bài Lập luận trong văn nghị luận

1. Khái niệm về lập luận trong bài văn nghị luận

a. Xét ngữ liệu:

Người dùng binh giỏi là ở chỗ biết xét thời thế mà thôi. Được thời có thể thì biến mất làm còn, hóa nhỏ thành lớn. Mất thời không thể thì mạnh quay thành yếu, yên chuyển làm nguy chỉ như khoảng trở bàn tay mà thôi. Nay các ông không rõ thời thế, lại trang sức bằng những lời dối trá, thế chẳng phải là kẻ thất phu hèn kém ư? Sao đủ để cùng nói việc binh được.

- Mục đích lập luận: thuyết phục đối phương từ bỏ ý chí xâm lược.

- Kết luận: “Nay các ông... được”.

- Lí lẽ:

- + Người dùng binh giỏi là ở chỗ biết xét thời thế.
- + Được thời có thể thì biến mất làm còn, hóa nhỏ thành lớn.
- + Mất thời ko thể thì mạnh quay thành yếu, yên thành nguy.

b. Kết luận

Lập luận: là đưa ra các lí lẽ, bằng chứng nhằm dẫn dắt người nghe (đọc) đến một kết luận nào đó mà người nói (viết) muốn đạt tới

2. Cách xây dựng lập luận

a. Xét ví dụ

Tinh thần yêu nước của nhân dân ta

Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,... Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.

Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước. Từ các cụ già tóc bạc đến các cháu nhi đồng trẻ thơ, từ những kiều bào ở nước ngoài đến những đồng bào ở vùng tạm bị chiếm, từ nhân dân miền ngược đến miền xuôi, ai cũng một lòng nồng nàn yêu nước, ghét giặc. Từ những chiến sĩ ngoài mặt trận chịu đói mấy ngày để bám sát lấy giặc đặng tiêu diệt giặc đến những công chức ở hậu phương nhịn ăn để ủng hộ bộ đội, từ những phụ nữ khuyên chồng con đi tòng quân mà mình thì xung phong giúp việc tải đạn cho đến các bà mẹ chiến sĩ săn sóc yêu thương bộ đội như con đẻ của mình. Từ những nam nữ công nhân và nông dân thi đua tăng gia sản xuất, không quản khó nhọc để giúp một phần vào kháng chiến cho đến những đồng

bào đền chủ quyền đất ruộng cho Chính phủ...Những cử chỉ cao quý đó tuy khác nhau nơi việc làm nhưng đều giống nhau nơi lòng nồng nàn yêu nước

- Luận điểm: Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước

- Hệ thống luận cứ:

+ Sức mạnh của lòng nồng nàn yêu nước.

+ Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta.

+ Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước.

+ Bổn phận của chúng ta phải làm cho tinh thần yêu nước được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.

- Phương pháp lập luận: Văn bản sử dụng phương pháp diễn dịch với câu chủ đề được nêu ở ngay phần mở đầu “Nhân dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước

b. Kết luận: Cách xây dựng lập luận:

- Xác định luận điểm: Luận điểm là ý kiến thể hiện tư tưởng, quan điểm trong bài văn nghị luận.

- Tìm luận cứ: Luận cứ là những lí lẽ và bằng chứng thuyết phục dùng để thuyết minh cho luận điểm.

- Lựa chọn phương pháp lập luận: Phương pháp lập luận: là cách thức lựa chọn sắp xếp luận điểm, luận cứ sao cho chặt chẽ, hợp lý và thuyết phục.

B. Luyện tập bài Lập luận trong văn nghị luận

1. Tìm các luận cứ làm sáng tỏ các luận điểm sau

a. Đọc sách đem lại cho ta nhiều điều bổ ích

b. Môi trường đang bị ô nhiễm nặng nề

c. Văn học dân gian là những tác phẩm nghệ thuật ngôn từ truyền miệng

Trả lời:

a. Đọc sách mang lại cho ta nhiều điều bổ ích:

– Giúp ta tích lũy và mở rộng tri thức về tự nhiên và xã hội.

– Giúp ta khám phá ra bản thân mình.

– Chắp cánh ước mơ và sáng tạo.

– Giúp rèn khả năng diễn đạt.

b. Môi trường đang bị ô nhiễm nặng nề:

– Đất đai bị xói mòn, sa mạc hóa.

– Không khí ô nhiễm.

– Nước bị nhiễm bẩn không thể tưới cây, ăn uống, tắm rửa.

– Môi sinh đang bị tàn phá, bị hủy diệt.

c. Văn học dân gian là những tác phẩm nghệ thuật ngôn từ truyền miệng:

– Văn học dân gian là những tác phẩm ngôn từ.

– Văn học dân gian là những tác phẩm truyền miệng.

2. Nêu luận điểm, luận cứ, lập luận của văn bản “Học thầy, học bạn”

Học thầy học bạn

Như chúng ta đã biết, trong xã hội vai trò của người thầy đối với nền giáo dục là rất lớn. Sự học tập, tìm hiểu ở thầy là cần thiết. Nhưng chúng ta không chỉ dừng lại ở đó mà hãy biết học hỏi ở nhiều nơi, nhiều chỗ, học hỏi ở mọi phương diện để có thể bồi đắp, tu dưỡng thêm vốn kiến thức của mình. Chính vì vậy, tục ngữ Việt Nam ta đã có câu: “Học thầy không tày học bạn” để nêu lên, giải thích, làm rõ vấn đề đó. Câu tục ngữ trên chính là sự so sánh không cân bằng giữa người thầy và học sinh. Nó không có ý nghĩa hạ thấp giá trị của người thầy mà nó chỉ đề cao vai trò của bạn bè.

Tất nhiên là câu tục ngữ trên chỉ đúng trong một phương diện, khía cạnh nhất định. Ở trường, ở lớp thì thầy cô là người dạy dỗ,

chỉ bảo cho chúng ta những điều hay lẽ phải, nhưng đó mới chỉ là cốt lõi, cái chính mà chúng ta cần tiếp nhận. Ngoài giờ học, trong cuộc sống, vui chơi, giải trí, chúng ta cần mở mang kiến thức, hiểu biết, hoàn thiện bản thân, có những việc thầy cô không thể trực tiếp mà chỉ bảo cho chúng ta. Trong những trường hợp đó thì bạn bè – những người gần gũi với mình sẽ có thể giúp đỡ mình. Những kinh nghiệm của bạn bè sẽ được trao đổi cho nhau vào những lúc vui chơi hay chính những câu chuyện hàng ngày. Hơn nữa, khi trao đổi, học hỏi với bạn bè cùng trang lứa thì trạng thái của chúng ta sẽ được thoải mái, tự tin, tránh e ngại mà có thể hỏi kĩ, đi sâu vào vấn đề để hiểu biết. Và chữ không tày, có nghĩa là không bằng đó chỉ đúng nghĩa trong những trường hợp như trên.

Đối với chúng ta trong lứa tuổi học sinh thì cần chăm chỉ, học hỏi, cố gắng tiếp thu những điều thầy cô nói, kết hợp với khả năng, suy nghĩ, liên tưởng của bản thân để luôn được nâng cao kiến thức. Cần phải ghi nhớ công ơn mà thầy cô dạy dỗ – đó cũng là một truyền thống lâu đời của dân tộc. Cần có thái độ tự tin, tránh tự ti để được tiếp thu kiến thức một cách tốt nhất. Học tập mọi lúc, mọi nơi, kể cả ở bạn bè lẫn người thân, hãy biết gắn kết mọi kiến thức để được những gì tốt nhất cho việc học tập. Phải có lòng kiên trì, cố gắng, chịu khó, học trong sách vở, học trong đời thường, cuộc sống, từ những cái nhỏ nhất để có thể hoàn thiện được chính mình. Hãy luôn là một con người học tập không có giới hạn, quan niệm rằng học tập ở bạn bè là một cái học cực kì lớn. Khi tiến lên phía trước thì chúng ta sẽ biết được giới hạn của bản thân, đừng bao giờ tự hào với những gì mà mình đã có mà hãy coi đó là nền tảng, bàn đạp để tiến cao hơn nữa.

Nói chung chúng ta cần phải biết mở rộng quan hệ, tạo ra những mối quan hệ tốt để từ đó phục vụ cho việc học tập một cách hoàn hảo nhất. Đó chính là thông điệp mà câu tục ngữ trên muốn gửi tới. Hãy biết xác định quan niệm “học thầy”, “học bạn” thế nào là hợp lí. Hãy biết lựa chọn con đường phù hợp nhất với bản thân mình để đi đến đích một cách dễ dàng nhất.

Trả lời:

- Luận điểm chính: cần học thầy và học bạn

Các luận điểm nhỏ:

+ Tầm quan trọng của việc học thầy học bạn.

+ Bài học, lời khuyên cho các bạn trẻ hiện nay trong việc tự học tập rèn luyện kết hợp với việc học thầy học bạn.

- Luận cứ:

+ Những điều cần phải học

+ Mục đích việc học thầy, học bạn

+ Sự cần thiết của việc học thầy, học bạn

- Lập luận: Đi từ những lợi ích của việc học thầy, học bạn, sau đó đến ý nghĩa của việc học thầy, học bạn, cuối cùng là lời khuyên.

Với nội dung bài Lập luận trong văn nghị luận các bạn học sinh cùng quý thầy cô cần nắm vững kiến thức khái niệm về lập luận trong bài văn nghị luận, cách xây dựng lập luận...

Trên đây VnDoc đã giới thiệu nội dung bài lý thuyết Ngữ văn 10: [Lập luận trong văn nghị luận](#) cho các bạn tham khảo ý tưởng khi viết bài. Ngoài ra các bạn có thể xem thêm chuyên mục [Lý thuyết môn Ngữ Văn 10](#), [Soạn văn 10](#), [Tác giả - Tác phẩm Ngữ văn 10](#), [Văn mẫu lớp 10](#), [soạn bài lớp 10](#). Mời các em học sinh, các thầy cô cùng các bậc phụ huynh tham khảo.